TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN D** **TỈNH TRÀ VINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 47/2025/QĐST-HNGĐ	*D, ngày 23 tháng 01 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 122/2025/TLST-HNGĐ, ngày 15 tháng 01 năm 2025, giữa:

- Anh Lâm Tuấn A, sinh năm 1992.

Địa chỉ: khóm A , thị trấn Đ, huyện T, tỉnh Trà Vinh.

- Chị Ngô Thị Thuý D, sinh năm 2001.

Địa chỉ: ấp H, xã Đ, huyện D, tỉnh Trà Vinh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 01 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 01 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Lâm Tuấn A và chị Ngô Thị Thuý D.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về nuôi con chung*: Có 01 con chung tên Lâm Ái N, sinh ngày 12/12/2023 hiện nay đang sống chung với chị Ngô Thị Thuý D. Sau khi ly hôn chị D được quyền trực tiếp nuôi dưỡng và chăm sóc con.

Sau khi ly hôn, cha mẹ vẫn có quyền, nghĩa vụ trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con. Cha, mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom,

chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con. Cha mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom của người đó.

Vì lợi ích của con chung, trong quá trình chăm sóc và nuôi dưỡng, anh Tuấn A và chị D được quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi dưỡng con chung theo quy định của pháp luật.

- *Về cấp dưỡng*: Anh Lâm Tuấn A đồng ý cấp dưỡng mỗi tháng 2.000.000 (hai triệu) đồng cho đến khi con chung tên Lâm Ái N đủ 18 tuổi.

- *Về tài sản chung và nợ chung:* Các đương sự không có tranh chấp nên không xem xét.

- *Về án phí*: Anh Lâm Tuấn A tự nguyện chịu án phí hôn nhân sơ thẩm là 150.000 *(một trăm năm mươi nghìn)* đồng nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí anh Tuấn A đã nộp là 300.000 *(ba trăm nghìn)* đồng theo biên lai số 0014536 ngày 08 tháng 01 năm 2025 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện D. Hoàn trả anh Tuấn A số tiền chênh lệch là 150.000 *(một trăm năm mươi nghìn)* đồng. Anh Tuấn A chịu án phí cấp dưỡng là 150.000 *(một trăm năm mươi nghìn)* đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Chi cục THADS huyện D;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Văn Yên